

PHƯƠNG ÁN
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC



- ❖ Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
- ❖ Điện thoại: 04-3771 1111
- ❖ Fax: 04-3724 5888
- ❖ Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0102683813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/12/2009, thay đổi lần thứ 21 ngày 28/01/2015.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ TỔ CHỨC ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11 thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
2. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
3. Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
4. Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
5. Thông tư số 204/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 19/11/2012 hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng;
6. Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và nhu cầu tăng vốn

Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn FLC (“Tập đoàn FLC” hoặc “FLC”) đang kinh doanh trong một số lĩnh vực chính như: bất động sản, thương mại hàng hóa (mua bán sắt thép inox, vật liệu xây dựng, thiết bị công nghệ...) dịch vụ XKLD... Năm 2014 đánh dấu bước phát triển vượt bậc của Tập đoàn FLC trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản với các loại hình đầu tư đa dạng: bất động sản nghỉ dưỡng, bất động sản nhà ở và bất động sản công nghiệp. Đối với bất động sản nghỉ dưỡng, tháng 5/2014 FLC khởi công dự án sân golf và khu nghỉ dưỡng quốc tế FLC Sam Son Beach & Golf Resort với tổng vốn đầu tư hơn 5.500 tỷ đồng, gồm sân golf 18 hố được thiết kế bởi Nickclaus; khu biệt thự nghỉ dưỡng ven biển FLC Residences, khu resort 5 sao Fusion Maia và khách sạn À La Carte được quản lý bởi Serenity Holding, Trung tâm hội nghị quốc tế 1.300 chỗ... Tháng 09/2014, FLC được giao làm chủ đầu tư dự án BT xây dựng Trung tâm hành chính mới tỉnh Khánh Hòa với tổng vốn đầu tư 7.000 tỷ đồng, đổi lại FLC sẽ được giao quản lý và kinh doanh quỹ đất trung tâm TP Nha Trang của nhiều Sở ban ngành sau khi di dời. Đối với bất động sản nhà ở, Dự án Khu đô thị FLC Garden City và FLC Complex 36 Phạm Hùng đang được các đơn vị liên kết của Tập đoàn FLC triển khai với tốc độ tối đa. Cuối năm 2014, FLC thuê tóm dự án văn phòng và chung cư cao cấp 41 tầng The Lavender tại trung tâm quận Hà Đông và đổi tên thành FLC Star Tower... Đối với sản phẩm bất động sản hạ tầng khu công nghiệp, Tập đoàn FLC đang triển khai xây dựng Khu công nghiệp Tam Dương II, tỉnh Vĩnh Phúc với diện tích 185 ha, vốn đầu tư hơn 1.300 tỷ đồng, KCN Hòn La 2 tại tỉnh Quảng Bình diện tích 171,7 ha với tổng mức đầu tư 1.600 tỷ đồng và KCN Hoàng Long tại tỉnh Thanh Hóa diện tích 286,8 hecta, tổng mức đầu tư 2.320 tỷ đồng, KCN Chấn Hưng tại tỉnh Vĩnh Phúc diện tích 169 hecta tổng mức đầu tư 1.200 tỷ đồng.

Nhận định thị trường bất động sản năm 2015 sẽ khởi sắc cùng với chiến lược mở rộng hoạt động kinh doanh, Công ty và các đơn vị liên kết cần tập trung nguồn lực cho những dự án đang triển khai

xây dựng nhằm có thể sớm nhất đưa các sản phẩm bất động sản ra thị trường.... Như vậy, xuất phát từ những yếu tố trên, việc tăng vốn của Công ty là thật sự cần thiết và cần phải thực hiện để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh năm 2015 và những năm tiếp theo.

2. Mục đích tăng vốn

Mục đích của việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ **3.748.938.820.000 đồng** lên **8.397.622.980.000 đồng** bao gồm:

- Bổ sung vốn cho dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn (GCNĐT số 26121000052 cấp ngày 9/5/2014, điều chỉnh lần 1 ngày 12/12/2014): **1.099.490.640.000 đồng** (làm tròn: **1.100 tỷ đồng**).
- Góp vốn hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Địa ốc Star Hà Nội để thực hiện dự án xây dựng tòa nhà văn phòng và chung cư cao cấp FLC Star Tower tại số 418 đường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội: **400 tỷ đồng**.
- Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Chấn Hưng (Vĩnh Phúc): **400 tỷ đồng**
- Thực hiện giai đoạn 1 dự án đầu tư xây dựng Khu hành chính tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BT (giải phóng mặt bằng và làm hạ tầng) và xây dựng dự án kinh doanh trên đất đối ứng: **800 tỷ đồng**.
- Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Hoàng Long (Thanh Hóa): **680 tỷ đồng**.
- Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Hòn La 2 (Quảng Bình): **519.405.750.000 đồng** (làm tròn **520 tỷ đồng**)

Phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không phát sinh dòng tiền về Công ty.

III. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

<i>Tên cổ phiếu:</i>	Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.
<i>Mã cổ phiếu:</i>	FLC.
<i>Mệnh giá:</i>	10.000 đồng/cổ phần.
<i>Loại cổ phần:</i>	Cổ phần phổ thông.
<i>Số lượng cổ phần trước khi phát hành:</i>	374.893.882 (Ba trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm chín mươi ba ngàn tám trăm tám mươi hai) cổ phần.
<i>Tổng số lượng cổ phần phát hành thêm dự kiến:</i>	464.868.416 (Bốn trăm sáu mươi tư triệu tám trăm sáu mươi tám ngàn bốn trăm mười sáu) cổ phần trong đó: + 74.978.777 (Bảy mươi tư triệu, chín trăm bảy mươi tám ngàn bảy trăm bảy mươi bảy) cổ phần phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu (phát hành cổ phiếu thưởng). + 389.889.639 (Ba trăm tám mươi chín triệu tám trăm tám mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi chín) cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ do HĐQT quyết định.
<i>Số lượng cổ phần sau khi hoàn thành phát hành dự kiến:</i>	839.762.298 (Tám trăm ba mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi hai ngàn hai trăm chín mươi tám) cổ phần.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Phương án phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC cụ thể như sau:

1. Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu)

1.1 Mục đích phát hành

Thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

1.2. Phương án phát hành chi tiết

- *Phương thức phát hành:* Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu).
- *Loại cổ phiếu phát hành:* Cổ phiếu phổ thông.
- *Mệnh giá cổ phiếu:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:* **74.978.777** cổ phiếu. Căn cứ vào tỷ lệ thực hiện quyền là 20% mà số lượng cổ phần cụ thể phát hành sẽ thay đổi.
- *Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:* **749.787.770.000** đồng (Bảy trăm bốn mươi chín tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn). Tùy thuộc vào tổng số lượng cổ phiếu phát hành mà tổng giá trị phát hành có thể sẽ thay đổi.
- *Nguồn vốn phát hành* Từ thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối trên BCTC.
- *Đối tượng phát hành:* Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng.
- *Tỷ lệ thực hiện quyền:* 20% (Tức là cổ đông hiện hữu sở hữu 10 cổ phiếu tại ngày thực hiện quyền sẽ được quyền nhận 02 cổ phiếu mới). Tỷ lệ phát hành có thể thay đổi nếu thời điểm phát hành diễn ra sau thời điểm chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu của các trái chủ trái phiếu chuyển đổi đã được phát hành trong tháng 5 năm 2014. Trong trường hợp đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp.
- *Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ* Cổ phiếu phát hành để thưởng cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Số cổ phiếu của cổ đông được hưởng khi nhận thưởng là 100,5 cổ phiếu thì sẽ được làm tròn thành 100 cổ phiếu.
- *Thời điểm thực hiện phát hành dự kiến:* Trong quý 2 năm 2015 sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- *Lưu ký và Niêm yết cổ* Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung

phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chào bán cho cổ đông hiện hữu

2.1 Số lượng cổ phần phát hành và tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu

Tổng cộng số lượng cổ phần phát hành thêm là **389.889.639** (Ba trăm tám mươi chín triệu tám trăm tám mươi chín ngàn sáu trăm ba mươi chín) cổ phần, dự kiến chia làm 2 đợt như sau:

a) Đợt 1:

Phát hành **179.949.064** cổ phần (sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu - mục 1) cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phần theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông tại thời điểm đó với tỷ lệ 5:2. Cụ thể, mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sở hữu 05 cổ phần cũ được quyền đăng ký mua thêm 02 cổ phần mới.

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần được} \\ \text{đăng ký mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần sở hữu tại thời điểm chốt danh sách} \\ \text{cổ đông để thực hiện việc phát hành} \end{array} \times \frac{2}{5}$$

Tỷ lệ phát hành của đợt 1 có thể thay đổi nếu thời điểm phát hành của đợt 1 diễn ra sau thời điểm chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu của các trái chủ trái phiếu chuyển đổi đã được phát hành trong tháng 5 năm 2014. Trong trường hợp đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh tỷ lệ chào bán cho phù hợp sao cho tổng khối lượng phát hành không vượt quá 179.949.064 cổ phần.

b) Đợt 2:

Sau khi hoàn tất phát hành đợt 1 sẽ phát hành **209.940.575** cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tương đương với tỷ lệ chào bán 3:1 trên vốn điều lệ (với giả định là đợt phát hành lần 1 kết thúc với tỷ lệ 100% cổ phần phát hành được mua) hoặc với một tỷ lệ do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ vào kết quả phát hành của đợt 1 để đảm bảo tổng khối lượng phát hành không vượt quá **209.940.575** cổ phiếu. Trong trường hợp tỷ lệ chào bán là 3:1, các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách đăng ký cuối cùng được quyền mua cổ phần theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông tại thời điểm đó với tỷ lệ 3:1. Cụ thể, mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông sở hữu 03 cổ phần cũ được quyền đăng ký mua thêm 01 cổ phần mới.

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{được đăng} \\ \text{ký mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần sở hữu tại thời điểm} \\ \text{chốt danh sách cổ đông để thực} \\ \text{hiện việc phát hành} \end{array} \times \frac{1}{3}$$

Trong trường hợp trái chủ sở hữu trái phiếu chuyển đổi FLC phát hành tháng 5 năm 2014 thực hiện chuyển đổi thành cổ phiếu sau 12 tháng kể từ ngày phát hành trái phiếu chuyển đổi, số lượng cổ phiếu phát hành và tỷ lệ chào bán sẽ thay đổi. Trong trường hợp đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh số lượng cổ phần chào bán và tỷ lệ chào bán sao cho tổng số lượng cổ phiếu phát hành đợt 2 không vượt quá **209.940.575** cổ phần.

c) Ủy quyền:

Tùy tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số đợt phát hành, thời gian phát hành, giá phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành và tỷ lệ phát hành của từng đợt phù hợp với Phương án phát hành này.

2.2 Nguyên tắc xác định giá chào bán

a) Giá trị sổ sách

	31/12/2014	
	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
Nguồn vốn chủ sở hữu (đồng)	3.914.585.266.018	3.803.878.008.474
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	3.148.938.820.000	3.148.938.820.000
Giá trị sổ sách tại 31/12/2014 (đồng/cổ phần)	12.431	12.079

b) Giá trị thị trường

Giá thị trường bình quân của cổ phiếu FLC (từ ngày 01/11/2014 đến ngày 31/01/2015) là 11.100 đồng/cổ phần.

c) Xác định giá chào bán

Mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần. Căn cứ vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lại mức giá chào bán phù hợp nếu cần thiết nhưng không thấp hơn 10.000/cổ phần.

2.3 Phương án xử lý số cổ phần lẻ

Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phần tại ngày chốt danh sách. Với tỷ lệ thực hiện 3:1, cổ đông A sẽ nhận được quyền mua $100 * 1/3 = 33,33$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phần lẻ, cổ đông A được quyền mua thêm 33 cổ phần mới, phần lẻ 0,33 cổ phần được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

2.4 Phương án xử lý số cổ phần không bán hết

Số cổ phần không bán hết sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn FLC phân phối cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Số cổ phần không bán hết bao gồm:

- Cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn đến hàng đơn vị số cổ phiếu được đăng ký mua;
- Cổ phiếu không bán hết do hết thời hạn đăng ký mua cổ phiếu dành cho cổ đông hiện hữu mà cổ đông hiện hữu không thực hiện đăng ký mua hoặc không chuyển nhượng quyền mua.

2.5 Chuyển nhượng quyền mua cổ phần

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 01 lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và

Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng quyền.

Thời hạn và thủ tục cho việc chuyển quyền này do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn FLC quyết định.

2.6 Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$$

Trong đó:

- PR(t-1) là giá giao dịch của Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền;
- PR là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;
- I_1 : Tỷ lệ vốn tăng.

Ngoài ra, việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ ngay lập tức làm tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty; trong khi đó, nguồn vốn kinh doanh bổ sung thu được từ đợt phát hành chưa thể tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay tại thời điểm chào bán. Do đó, thu nhập trên một cổ phần (EPS) sẽ giảm.

$$\text{EPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Hiệu ứng pha loãng EPS sẽ giảm dần nếu nguồn vốn bổ sung từ đợt chào bán được đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo được sự tăng trưởng về lợi nhuận.

Việc phát hành thêm cổ phiếu cũng có thể khiến giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS) giảm khi số lượng cổ phiếu lưu hành tăng nhanh hơn tốc độ tăng của nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm chào bán. BVPS được tính với công thức:

$$\text{BVPS} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

2.7 Nguyên tắc xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu đối với mỗi đợt phát hành cổ phiếu là 60% số lượng chào bán. Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh cơ cấu vốn (sử dụng nguồn vốn vay) để thực hiện kế hoạch đầu tư.

2.8 Lưu ký và niêm yết bổ sung

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

2.9 Chào mua công khai

Trong trường hợp có tỷ lệ sở hữu của cổ đông sau khi thực hiện quyền mua vượt quá tỷ lệ 25% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

2.10 Thời điểm thực hiện đợt phát hành

Thời điểm thực hiện đợt chào bán cổ phiếu lần 1 cho cổ đông hiện hữu dự kiến bắt đầu vào Quý II năm 2015 sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận và sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Thời điểm chào bán đợt 2 sẽ sau khi đợt phát hành lần 1 hoàn tất. Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn FLC quyết định trên cơ sở các điều kiện phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

3. Các vấn đề khác

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Quyết định mức giá phát hành cho các cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư có nhu cầu phù hợp với tình hình thị trường tại thời điểm phát hành trong trường hợp tình hình thực tế thay đổi so với dự kiến;
- Đàm phán với nhà đầu tư và quyết định giá bán cổ phần không phân phối hết trong phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu và cho các đối tượng khác nhưng không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định pháp luật;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo các phương án nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của các đợt phát hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký doanh nghiệp liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành theo các phương án ở trên tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật;
- Cân đối nguồn vốn thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư thu được nếu có) để sử dụng theo đúng mục đích được Đại hội đồng cổ đông thông qua và theo tình hình thực tế, đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất nếu có điều chỉnh mục đích sử dụng vốn;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án huy động vốn hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Căn cứ vào mức giá dự kiến phát hành cho các đối tượng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần, nếu số cổ phần được bán toàn bộ với mức giá dự kiến tối thiểu như trên, khoản tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ là **3.898.896.390.000 đồng** (chưa bao gồm thặng dư nếu có). Đợt phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không phát sinh dòng tiền về công ty.

Toàn bộ số tiền này sẽ được Công ty sử dụng để bổ sung vốn cho dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn, góp vốn hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Địa ốc Star Hà Nội để thực hiện dự án tòa nhà văn phòng và chung cư cao cấp FLC Star Tower tại số 418 đường Quang Trung, quận Hà Đông, TP Hà Nội, thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Chấn Hưng (Vĩnh Phúc), thực hiện giai đoạn 1 dự án đầu tư xây dựng Khu hành chính tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BT (giải phóng mặt bằng và làm hạ tầng) và xây dựng dự án kinh doanh trên đất đối ứng, thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Hoàng Long (Thanh Hóa) và KCN Hòn La 2 (Quảng Bình) nêu tại điểm 2 mục II. Trong trường hợp số tiền thực thu được lớn hơn số tiền dự kiến nêu trên thì phần chênh lệch sẽ được bổ sung toàn bộ cho vốn lưu động.

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành như sau

TT	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)
Đợt 1 phát hành cho cổ đông hiện hữu		1.799.490.640.000
1	Bổ sung vốn cho dự án Khu đô thị du lịch sinh thái FLC Sầm Sơn (GCNĐT số 26121000052) - làm tròn: 1.100 tỷ đồng	1.099.490.640.000
2	Góp vốn hợp tác kinh doanh với Công ty cổ phần Địa ốc Star Hà Nội để thực hiện dự án xây dựng tòa nhà văn phòng và chung cư cao cấp FLC Star Tower	400.000.000.000
3	Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Chấn Hưng (Vĩnh Phúc)	300.000.000.000
Đợt 2 phát hành cho cổ đông hiện hữu		2.099.405.750.000
1	Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Chấn Hưng (Vĩnh Phúc) – tiếp theo	100.000.000.000
2	Thực hiện giai đoạn 1 dự án đầu tư xây dựng Khu hành chính tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BT (giải phóng mặt bằng và làm hạ tầng) và xây dựng dự án kinh doanh trên đất đối ứng	800.000.000.000
3	Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Hoàng Long (Thanh Hóa)	680.000.000.000
4	Thực hiện dự án đầu tư xây dựng KCN Hòn La 2 (Quảng Bình) – làm tròn: 520 tỷ đồng	519.405.750.000
Bổ sung vốn lưu động (nếu có)		Toàn bộ thặng dư

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trịnh Văn Quyết